TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 233/2025/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 325/2025/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thụy Đan P, sinh năm: 1978; số căn cước công dân: 058178000446; Địa chỉ: 2 N, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm: 1973; số căn cước công dân: 068073000322; Địa chỉ: 2 N, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thụy Đan P và ông Nguyễn Ngọc Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lê Thụy Đan P và ông Nguyễn Ngọc Q cùng cùng xác định vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Trường A, sinh ngày: 22/6/2009; Nguyễn Trường K, sinh ngày: 20/01/2015 và Nguyễn Phương N, sinh ngày: 21/9/2016. Khi ly hôn vợ chồng cùng thống nhất giao 03 con chung cho ông

Nguyễn Ngọc Q trược tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Bà Lê Thụy Đan P không phải cấp dưỡng nuôi con (đã giải thích về quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên, cả hai bên đều không yêu cầu).

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thụy Đan P và ông Nguyễn Ngọc Q cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thụy Đan P nhận chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007681 ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà P số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Phúc